TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 312/2019/HS-ST
Ngày 20/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Cảm.
2. Ông Nguyễn Văn Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 20/11/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 304/2019/HS-ST ngày 05/11/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 305/2019/QĐXXST-HS ngày 08/11/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T, sinh ngày 21/7/2001, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 34 Phan K, phường E, thành Phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Duy T, sinh năm 1970; Con bà: Đặng Thị Hải Y, sinh năm 1974, bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Võ Thị Ngọc T và có 01con sinh năm 2018; Tiền án: 01; Bản án số: 72/2019/HSPT ngày 20/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cướp tài sản" thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo chưa được xóa án tích. Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/8/2019 hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thị Hải Y, sinh năm 1976; Nơi cư trú: 34 Phan K, phường E, thành phố Bu, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Thiết T, sinh năm 1976; Nơi cư trú: 50B Lê Thị R, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Công H, sinh năm 1966; Nơi cư trú: 06 Lê Thị R, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy T là đối tượng nghiện ma túy loại Methamphetamine từ tháng 6 năm 2019 cho đến nay. Quá trình sử dụng, T quen biết nam thanh niên có tên thường gọi là L "Cơm" (không rõ nhân thân, lai lịch). Khoảng cuối tháng 7 năm 2019, L rủ T bán ma túy cho L và trả công 500.000 đồng/ngày. Ngày 30 tháng 7 năm 2019, L dùng điện thoại có số 0925.410.411 gọi vào số điện thoại của T 0946.720.102 nói đến khu vực cầu đường Tuệ T, thành phố B giao cho T một túi vải nhỏ màu nâu có kéo móc khóa và một túi vải nhỏ màu đen hình chiếc nón có kéo móc khóa, bên trong mỗi túi đều có mười gói nylon chứa ma túy đá và dặn T bán ma túy trong túi vải màu nâu với giá 200.000 đồng đến 300.000 đồng/gói; ma túy trong túi vải màu đen với giá 500.000 đồng/gói. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02 tháng 8 năm 2019, T đang ở nhà thì có điện thoại của hai người lạ do L chuyển hướng cuộc gọi đến hỏi mua ma túy, T hẹn đến khu vực cầu đường Tuệ T, thành phố B. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hãng Yamaha hiệu Jupiter màu đen bạc mang biển số 47P9 -0767 đến điểm hẹn bán cho hai nam thanh niên hai gói ma túy đá với giá 300.000 đồng và 500.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe máy đến trước số nhà 71 Lê Thị R, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần phía sau bên phải T đang mặc một túi vải nhỏ màu nâu có kéo móc khóa bên trong có mười ba gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và trong chùm chìa khóa đang cắm ở ổ khóa điện của xe một túi vải nhỏ màu đen hình chiếc nón có kéo móc khóa bên trong có năm gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. T khai nhận là ma túy đá và được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số: 686/GĐMT-PC09 ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Phong bì M1: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 13 (mười ba) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,1989 gam, loại: Methamphetamine.

Phong bì M2: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 05 (năm) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,5339 gam, loại: Methamphetamine.

Đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 xe mô tô hãng Yamaha hiệu Jupiter màu đen bạc mang biển kiểm soát 47P9-0767; 01 điện thoại di động Nokia 106.1 màu đỏ đen gắn sim số 0946.720.102; một túi vải nhỏ màu nâu; một túi vải nhỏ màu đen hình chiếc nón; số tiền 800.000 đồng của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 319/CT-VKS ngày 30/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Duy T khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy loại Methamphetamine. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02 tháng 8 năm 2019, bị cáo đang ở nhà thì có điện thoại của hai người lạ gọi đến hỏi mua ma túy, bị cáo hẹn đến khu vực cầu đường Tuệ T, thành phố B. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô hãng Yamaha hiệu Jupiter màu đen bạc mang biển số 47P9 -0767 đến điểm hẹn bán cho hai nam thanh niên hai gói ma túy đá với giá 300.000 đồng và 500.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang điều khiển xe mô tô đến trước số nhà 71 Lê Thị R, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần phía sau bên phải bị cáo đang mặc một túi vải nhỏ màu nâu có kéo móc khóa bên trong có mười ba gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và trong chùm chìa khóa đang cắm ở ổ khóa điện của xe một túi vải nhỏ màu đen hình chiếc nón có kéo móc khóa bên trong có năm gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá và được niêm phong theo quy định của pháp luật. Những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung nhục hình gì.

Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Hải Y khai nhận: Xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu đen bạc mang biển số 49P9 – 0767 do bà Y là chủ sở hữu. Việc bị cáo lấy xe đi bán ma túy thì bà Y không biết, không liên quan, hiện bà Y đã được nhận lại xe mô tô trên, nay bà không có ý kiến, yêu cầu gì.

Quá trình điều tra người chứng kiến ông T và ông H khai nhận: Vào chiều ngày 02 tháng 8 năm 2019, ông T và ông H có chứng kiến việc lực lượng Công an kiểm tra 01 đối tượng đi xe mô tô hãng Yamaha hiệu Jupiter màu đen bạc mang biển số 47P9 - 0767 và thu giữ trong túi quần phía sau bên phải bị cáo đang mặc một túi vải

nhỏ màu nâu có kéo móc khóa bên trong có mười ba gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và trong chùm chìa khóa đang cắm ở ổ khóa điện của xe một túi vải nhỏ màu đen hình chiếc nón có kéo móc khóa bên trong có năm gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng đối tượng khai là ma túy đá và sau đó được niêm phong theo quy định của pháp luật có chữ ký của ông T và ông H.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 52, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T mức án 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản", theo Bản án số: 72/2019/HSST ngày 20/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 3,0237 gam Methamphetamine trong phong bì thư M1 và 2,4887 gam Methamphetamine trong phong bì thư M2, còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 686/GĐMT-PC09 ngày 09 tháng 8 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; một túi vải nhỏ màu nâu có kéo móc khóa và một túi vải nhỏ màu đen hình chiếc nón có kéo móc khóa là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia 106.1 màu đỏ đen gắn sim số 0946.720.102 và số tiền 800.000 đồng là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc phạm tội và tiền bị cáo phạm tội mà có.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu đen bạc, biển số 49P9 - 0767; số khung: 5B9609Y075993; số máy: 5B96076002 là phương tiện bị cáo đi bán ma túy. Quá trình điều tra, xác minh chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu của bà Đặng Thị Hải Y. Bà Y không biết việc bị cáo lấy xe đi bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Đặng Thị Hải Y nhận quản lý và sử dụng.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng các chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của bị cáo có hành vi cất giấu 5,7328 gam ma túy loại Methamphetamnie nhằm mục đích bán kiếm lời là phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

[3] Xét tính chất, hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS đang là vấn nạn của toàn nhân loại. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 13 giờ 30 phút chiều ngày 02 tháng 8 năm 2019, bị cáo có hành vi cất giấu 5,7328 gam ma túy loại Methamphetamnie nhằm mục đích bán kiếm lời. Mặt khác, ngày 20/02/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 05 kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, nhưng bị cáo không lấy đó

làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội mới trong thời gian thử thách cho nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Cho nên đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vị phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy, mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Bị cáo đã bị kết án về tội "Cướp tài sản", với hình phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, theo Bản án số: 72/2019/HSPT ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý trong thời gian thử thách, nên hình phạt 03 năm tù, cho hưởng án treo chuyển thành tù giam. Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[4] Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, bị cáo có ông ngoại là Đặng Văn D là người có công với cách mạng. Đây là, tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[5] Trong vụ án này, theo bị cáo khai thì nguồn ma túy loại Methamphetamine là do một nam thanh niên tên L "Cơm" (không rõ nhân thân, lai lịch) giao cho bị cáo bán và hai nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy của bị cáo tại khu vực cầu đường Tuệ T, thành phố B. Trong quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tách hành vi của L "Cơm" và hai nam thanh niên mua ma túy ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Cơ quan cảnh Sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 3,0237 gam Methamphetamine trong phong bì thư M1 và 2,4887 gam Methamphetamine trong phong bì thư M2, còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 686/GĐMT-PC09 ngày 09 tháng 8 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; một túi vải nhỏ màu nâu có kéo móc khóa và một túi vải nhỏ màu đen hình chiếc nón có kéo móc khóa là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia 106.1 màu đỏ đen gắn sim số 0946.720.102 và số tiền 800.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc phạm tội và tiền bị cáo phạm

tội mà có. (Đặc điểm, khối lượng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án thành phố B ngày 30/10/2019).

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu đen bạc, biển số 49P9 - 0767; số khung: 5B9609Y075993; số máy: 5B96076002 là phương bị cáo đi bán ma túy. Quá trình điều tra, xác minh chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu của bà Đặng Thị Hải Y. Bà Y không biết việc bị cáo lấy xe đi bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Đặng Thị Hải Y nhận quản lý và sử dụng là phù hợp.

Xét mức hình phạt và về xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản", theo Bản án số: 72/2019/HSST ngày 20/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (mười) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hại chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/8/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 3,0237 gam Methamphetamine trong phong bì thư M1 và 2,4887 gam Methamphetamine trong phong bì thư M2, mẫu vật còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 686/GĐMT-PC09 ngày 09 tháng 8 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; một túi vải nhỏ màu nâu có kéo móc khóa và một túi vải nhỏ màu đen hình chiếc nón có kéo móc khóa đã qua sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia 106.1 màu đỏ đen gắn sim số 0946.720.102 và số tiền 800.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc phạm tội và tiền bị cáo phạm tội mà có. (Đặc điểm, khối lượng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án thành phố B ngày 30/10/2019).

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu đen bạc, biển số 49P9 -0767; số khung: 5B9609Y075993; số máy: 5B96076002 cho bà Đặng Thị Hải Y là chủ sở hữu nhận quản lý và sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. B;
- Công an TP. B;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Đình Thanh